HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171 /BC-HĐND	*Kbang, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

BÁO CÁO
Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Hội đồng nhân dân thời gian tới

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Thực hiện Kế hoạch số 935/KH-HĐND ngày 27/11/2020 của Thường trực HĐND tỉnh việc tổng kết nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 -2021, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện và xã nhiệm kỳ 2016 - 2021, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Hội đồng nhân dân thời gian tới, như sau:

Phần thứ nhất
Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021

I. Tổ chức của Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã:

1. Đối với cấp huyện:

- Về đại biểu HĐND huyện: Cuộc bầu cử đại biểu HĐND huyện khóa VII (nhiệm kỳ 2016-2021) đã bầu 35 vị đại biểu HĐND huyện. Tính đến tháng 10/2020, tổng đại biểu HĐND huyện còn là 31 vị, giảm 04 vị so với đầu nhiệm kỳ (*do chuyển công tác ra ngoài địa bàn*), trong đó, đại biểu chuyên trách là 05 đại biểu, đại biểu nữ 11 đại biểu, đại biểu người dân tộc ít người 11 đại biểu, đại biểu ngoài đảng là 01 đại biểu.

- Về Thường trực HĐND huyện: Tại kỳ họp thứ Nhất – HĐND huyện khóa VII (nhiệm kỳ 2016-2021), HĐND huyện đã bầu Thường trực HĐND huyện với 05 thành viên, gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kinh tế – Xã hội và Trưởng Ban Pháp chế, Trưởng Ban Dân tộc (*do 01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm*). Trong đó, Chủ tịch HĐND huyện do Đ/c Bí thư Huyện ủy kiêm nhiệm; 02 Phó Chủ tịch HĐND huyện hoạt động chuyên trách; 03 Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm.Thường trực HĐND huyện hiện có 02 thành viên, là Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch (kiêm Trưởng Ban Dân tộc); đã thực hiện miễn nhiệm đối với 01 Phó Chủ tịch nghỉ hưu theo chế độ nhà nước quy định, Trưởng Ban Kinh tế – Xã hội và Trưởng Ban Pháp chế do chuyển công tác khác.

- Về các Ban của HĐND huyện: HĐND huyện có 03 Ban: Ban Kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế và Ban Dân tộc; mỗi Ban có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, 01 phó Ban hoạt động chuyên trách và 03 thành viên đều hoạt động kiêm nhiệm. Đến nay, đã miễn nhiệm Trưởng Ban Kinh tế – Xã hội và Trưởng Ban Pháp chế do chuyển công tác khác; các thành viên khác hoạt động ổn định.

- Về các Tổ đại biểu HĐND huyện: Các đại biểu HĐND huyện được bố trí sinh hoạt tại 10 Tổ đại biểu. Tổ đại biểu HĐND huyện bao gồm các đại biểu trong cùng một đơn vị bầu cử (Riêng thị trấn Kbang gồm 02 đơn vị bầu cử), Tổ trưởng Tổ đại biểu là đại biểu công tác tại địa bàn ứng cử.

2. Đối với cấp xã:

- Về đại biểu HĐND xã: Cuộc bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2016-2021 đã bầu 367 vị đại biểu HĐND cấp xã. Tính đến tháng 10/2020, tổng đại biểu HĐND cấp xã còn là 330 vị, giảm 37 vị so với đầu nhiệm kỳ, trong đó bãi nhiệm mất quyền đại biểu 02 vị, cho thôi nhiệm vụ đại biểu 35 vị.

- Về Thường trực HĐND cấp xã: Đầu nhiệm kỳ, Thường trực HĐND cấp xã gồm 1 Chủ tịch do Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch hoạt động chuyên trách, 01 Trưởng Ban Kinh tế – Xã hội và 01Trưởng Ban Pháp chế (*hoạt động kiêm nhiệm*). Đến cuối nhiệm kỳ, Thường trực HĐND cấp xã đã thực hiện miễn nhiệm và bầu bổ sung đối với 08 Chủ tịch, 08 Phó Chủ tịch; miễn nhiệm 05 Trưởng ban Kinh tế - Xã hội, 01 Trưởng Ban Pháp chế do chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu theo chế độ nhà nước quy định.

- Về các Ban của HĐND cấp xã: HĐND cấp xã có 02 Ban: Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế; mỗi Ban có 05 thành viên, đều hoạt động kiêm nhiệm. Đến nay, đã miễn nhiệm 06 Trưởng ban, 03 phó ban và 10 uỷ viên của các ban do chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu theo chế độ nhà nước quy định.

II. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân:

1.1 Đối với cấp huyện: Từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2020,thực hiện chương trình hoạt động của HĐND huyện khoá VII, Thường trực HĐND huyện đã triệu tập và phối hợp với UBND huyện tổ chức thành công 10 kỳ họp thường lệ và 05 kỳ họp chuyên đề.

Trước các kỳ họp, Thường trực HĐND huyện đã chủ trì, phối hợp với UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện và các ngành liên quan tổ chức Hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp theo quy định. Theo đó, đã phân công các Ban HĐND huyện, Văn phòng HDND-UBND huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện trong công tác chuẩn bị các tờ trình, dự thảo nghị quyết, báo cáo trình tại kỳ họp và công tác hậu cần phục vụ kỳ họp; phân công các Ban HĐND huyện thẩm tra các nội dung trình tại kỳ họp.Việc rà soát tiến độ, quá trình chuẩn bị tổ chức kỳ họp được Thường trực HĐND huyện chỉ đạo sâu sát, thường xuyên.

Việc điều hành kỳ họp được tiến hành dân chủ, khoa học, phát huy tốt tinh thần trách nhiệm của các đại biểu HĐND huyện trong thảo luận, chất vấn theo quy định; đã dành thời gian hợp lý để thực hiện hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, hoạt động thảo luận.

Sau khi kết thúc kỳ họp, đã ban hành kịp thời thông báo kết quả và 114 Nghị quyết kỳ họp; đã tổ chức hội nghị để đánh giá, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp.

Công tác tuyên truyền trước, trong và sau các kỳ họp được chú trọng, ngoài việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của huyện,

đã kịp thời truyền tải đầy đủ thông tin liên quan đến nội dung, kết quả kỳ họp đến cử tri trên địa bàn. Nội dung, chương trình các kỳ họp được truyền thanh trực tiếp trên Đài truyền thanh huyện.

1.2. Đối với cấp xã:

Thường trực các xã, thị trấn đã tổ chức thành công 130 kỳ họp thường lệ và 56 kỳ họp chuyên đề. Công tác chuẩn bị tổ chức các kỳ họp được tiến hành đảm bảo thời gian; việc rà soát tiến độ kỳ họp được Thường trực HĐND các xã, thị trấn quan tâm, phân công các Ban HĐND thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp. Nội dung kỳ họp tập trung kiện toàn bộ máy chính quyền ở cơ sở; quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương như: chương trình giám sát của HĐND xã, thị trấn, kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ của HĐND; dự toán, quyết toán ngân sách cấp xã hàng năm; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng, hàng năm trên địa bàn; kế hoạch đầu tư các công trình thuộc chương trình MTQG Ngoài ra, một số xã, thị trấn còn quyết định một số vấn đề được cử tri quan tâm. Sau kỳ họp, đã ban hành kịp thời thông báo kết quả kỳ họp và 865 Nghị quyết.

2. Quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương:

2.1. Đối với cấp huyện:

Từ đầu nhiệm kỳ đến đến nay, HĐND huyện đã ban hành 114 nghị quyết; trong đó, có 02 nghị quyết quy phạm pháp luật, 112 nghị quyết cá biệt. Trong đó, có 28 nghị quyết liên quan công tác tổ chức, nhân sự; 84 nghị quyết khác liên quan đến các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh trên địa bàn huyện.

Đã tổ chức đầy đủ các phiên họp thường kỳ hàng tháng.Tại các phiên họp, Thường trực HĐND huyện ngoài việc đánh giá kết quả hoạt động của Thường trực trong tháng, đề ra nhiệm vụ tháng tiếp theo còn thực hiện giải quyết một số nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp (*từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã thống nhất giải quyết được 34 nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND, Thường trực HĐND huyện*).

2.2. Đối với cấp xã:

Từ đầu nhiệm kỳ đến đến nay, HĐND cấp xã đã ban hành 865 nghị quyết; trong đó, có 6 nghị quyết quy phạm pháp luật, 859 nghị quyết cá biệt. Trong đó, có 246 nghị quyết liên quan công tác tổ chức, nhân sự; 613 nghị quyết khác liên quan đến các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh trên địa bàn huyện.

Thường trực HĐND các xã đã duy trì phiên họp thường kỳ hàng tháng theo quy định. Tại các phiên họp, Thường trực HĐND các xã, thị trấn ngoài việc đánh giá kết quả hoạt động của Thường trong tháng, đề ra nhiệm vụ tháng tiếp theo còn thực hiện giải quyết một số nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp.

3. Thực hiện chức năng giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các Tổ đại biểu HĐND huyện.

3.1. Giám sát tại kỳ họp

a/ Cấp huyện:

- Việc xem xét các báo cáo công tác: Tại các kỳ họp thường lệ của HĐND huyện khoá VII, HĐND huyện đã xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, Toà án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân và Chi cục Thi hành án dân sự về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, hàng năm và

phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, năm tiếp theo theo đúng Luật định. Trong kỳ họp, đã dành thời gian hợp lý cho các đại biểu thảo luận tại tổ và thảo luận tại hội trường.

- Về hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn: Công tác chuẩn bị nội dung thảo luận và chất vấn được Thường trực HĐND huyện quan tâm, trước các kỳ họp đã xây dựng gợi ý thảo luận, chất vấn, trong đó, nêu lên các vấn đề trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng để các đại biểu làm cơ sở tập trung thảo luận làm rõ. Tại kỳ họp đã dành thời gian hợp lý và điều hành linh hoạt việc thảo luận kết hợp với chất vấn và trả lời chất vấn. Theo đó, việc thảo luận kết hợp chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra sôi nổi, thể hiện vai trò, trách nhiệm của người đại biểu HĐND huyện trước cử tri; UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan đã quan tâm trả lời, giải trình rõ các nội dung thảo luận tại kỳ họp.

- Việc xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề: tại các kỳ họp thường lệ, HĐND huyện đã xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐNDvà của các Ban HĐND huyện trong năm.

b/ Cấp xã:

- Việc xem xét các báo cáo công tác: Tại các kỳ họp thường lệ, HĐND cấp xã đã xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND và các ngành cấp xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, hàng năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm, năm tiếp theo theo đúng Luật định. Trong kỳ họp, đã dành thời gian cho việc thảo luận tại hội trường.

- Về hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn: Hoạt động chất vấn tại kỳ họp của một số HĐND xã, thị trấn được thực hiện. Nhìn chung, các ý kiến chất vấn đã thể hiện tinh thần xây dựng và phản ánh đúng vấn đề cử tri quan tâm, chỉ ra những vấn đề còn tồn tại trong chỉ đạo điều hành của UBND và các ngành liên quan.

- Việc xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề: tại các kỳ họp thường lệ, HĐND một số xã, thị trấn đã xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND xã.

3.2. Giám sát giữa hai kỳ họp:

a/ Cấp huyện

*** Giám sát chuyên đề:**

HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các Tổ đại biểu HĐND huyện đã triển khai 45 đợt giám sát, khảo sát, trong đó: HĐND huyện giám sát 03 chuyên đề[(1)], Thường trực HĐND huyện giám sát 09 chuyên đề[(2)], các Ban HĐND huyện giám sát 33 chuyên đề[(3)], các Tổ đại biểu HĐND huyện đã tổ chức khảo chuyên đề theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện[(4)].

---

[1] 03 chuyên đề: về công tác quản lý rừng, đất lâm nghiệp tại một số Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp và BQL rừng trên địa bàn huyện; về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; về tình hình phân bổ, quản lý, sử dụng vốn sự nghiệp thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020.

[2] 09 chuyên đề:về tình hình đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn Trung ương, Tỉnh, Huyện, các Chương trình MTQG và nguồn vốn khác trên địa bàn huyện; về kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ kỳ họp thứ Hai đến kỳ họp thứ Tư –HĐND huyện (khóa VII); về tình hình quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; về kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND huyện trong thời gian qua; kết quả thực hiện việc phân bổ ngân sách theo Nghị quyết của HĐND huyện...

[3] Ban Dân tộc giám sát 11 chuyên đề: Về triển khai thực hiện hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất tại một số xã thuộc nguồn vốn chương trình MTQG Nông thôn mới năm 2017; Về Chương trình hỗ trợ đất ở, đất

Việc thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND huyện được thực hiện đúng quy định theo Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND. Trên cơ sở nghị quyết chương trình giám sát của HĐND huyện hàng năm, Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND huyện đã chủ động xây dựng chương trình giám sát chuyên đề hàng năm. Trước khi thực hiện giám sát, đã thành lập Đoàn giám sát, xây dựng kế hoạch, đề cương báo cáo để thực hiện nội dung giám sát chuyên đề. Hoạt động giám sát được thực hiện nghiêm túc, không ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị được giám sát; nội dung của các chuyên đề giám sát tập trung vào các lĩnh vực được cử tri quan tâm. Các đơn vị được giám sát đã chuẩn bị báo cáo, thành phần, nội dung làm việc với các Đoàn giám sát theo yêu cầu. Kết thúc các đợt giám sát, khảo sát, HĐND, Thường trực HĐND, các Ban và các Tổ đại biểu HĐND huyện đã ban hành báo cáo kết quả giám sát, nêu lên những kiến nghị, đề xuất đối với cấp có thẩm quyền. Riêng HĐND huyện đã ban hành Nghị quyết thông qua kết quả giám sát chuyên đề đề nghị các ban ngành của tỉnh, UBND huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan đã quan tâm thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát. Để theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện đã giám sát lại kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát. Theo đó, sau giám sát, HĐND huyện

---

sản xuất và nước sinh hoạt theo Quyết định 755/QĐ-TTg; về chính sách hỗ trợ di dân thực hiện ĐCĐC cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 33/2013/QĐ-TTg; về kết quả thực hiện Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn (Theo quyết định số 102/2009/QĐ-TTg) trên địa bàn huyện; kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (Chương trình 135) trên địa bàn huyện; Về chính sách hỗ trợ cho các hộ nghèo,hộ dân tộc Bahnar trồng rừng, cánh đồng lớn trồng mía, cây giống cà phê vối phục vụ tái canh, cây giống Mắc ca, cây Giổi xanh, cây giống Quế trên địa bàn huyện; về việc triển khai thực hiện lựa chọn, cộng nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ; việc triển khai thực hiện chi tiêu Bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện; về kết quả thực hiện Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn, làng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện;

Ban Pháp chế giám sát 11 chuyên đề: Về việc thi hành pháp luật trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Về công tác củng cố, kiện toàn tổ chức, hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, tổ hoà giải ở cơ sở, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở các xã, thị trấn; Về công tác quản lý xây dựng nhà ở trên địa bàn huyện trong 2 năm (2016-2017); Về công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện từ tháng 01/2016 đến 31/5/2018; việc thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình trên địa bàn huyện trong 02 năm (2015-2017); về công tác tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn huyện trong 02 năm (2016-2017); về thực hiện luật nghĩa vụ quân sự trên địa bàn huyện trong 2 năm (2018-2019);về công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện từ năm 2016 đến năm 2018;

Ban Kinh tế - Xã hội giám sát 12 chuyên đề:Về tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại các thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn huyện và Về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ; Việc mua sắm, sử dụng thiết bị dạy học đối với các Trường Mẫu giáo trên địa bàn huyện; về việc điều tra, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các xã, thị trấn trong năm 2017; Việc thu thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải và xây dựng nhà ở tư nhân trên địa bàn huyện; việc quản lý và sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; việc chăm sóc sức khỏe nhân dân tại Bệnh viện đa khoa huyện và Trạm Y tế xã, thị trấn; về công tác hậu kiểm đăng ký hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện và về công tác quản lý nhà nước đối với một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện trên địa bàn huyện; việc quản lý thu ngân sách trên địa bàn huyện

[4] Nội dung: công tác quản lý bảo vệ rừng và thu hồi đất rừng bị lấn chiếm; kết quả hỗ trợ hợp phần phát triển sản xuất chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới; kết quả khắc phục trông cây xanh năm 2017; khảo sát việc triển khai trồng cây xanh trên các tuyến đường nội thị trấn năm 2017; việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri được ghi nhận tại các kỳ họp.

đã nêu lên 57 kiến nghị, đã giải quyết xong 50 kiến nghị, đạt 88%, Thường trực HĐND huyện đã nêu lên 239 kiến nghị, đã giải quyết xong 216 kiến nghị, đạt 90,3%, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đã nêu lên 44 kiến nghị, đã giải quyết xong 41 kiến nghị, đạt 93,2%, Ban Dân tộc HĐND huyện đã nêu lên 106 kiến nghị, đã giải quyết xong 106 kiến nghị, đạt 100%, Ban Pháp chế HĐND huyện đã nêu lên 132 kiến nghị, đã giải quyết xong 107 kiến nghị, đạt 81%,

Ngoài ra, đã phân công Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện tham gia các chuyên đề giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND tỉnh khi giám sát tại địa phương.

*** Hoạt động chất vấn giữa 02 kỳ họp, việc tổ chức phiên giải trình:**

Tại các phiên họp thường kỳ hàng tháng, Thường trực HĐND huyện đã tổ chức các phiên chất vấn và trả lời chất vấn, các phiên giải trình theo Điều 69, 72 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015. Kết quả, đã tổ chức được 03 phiên chất vấn và trả lời chất vấn đối với phòng Tài nguyên và Môi trường về công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; đối với phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Tài nguyên và Môi trường và Chủ tịch UBND thị trấn Kbang về công tác quản lý đất công và đất san lấp trên địa bàn thị trấn Kbang; đối với lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng, lãnh đạo phòng Nông nghiệp và PTNT, lãnh đạo phòng Tài chính – Kế hoạch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lơ Ku và Giám đốc Điện lực Kbang về các nội dung cử tri, xã hội quan tâm.

Đã tổ chức 06 phiên giải trình đối với Ban quản lý Hạ tầng – Giao thông và Đô thị về kết quả trồng cây xanh trên địa bàn thị trấn năm 2018, kết quả khắc phục trồng cây xanh năm 2017; đối với phòng Tài nguyên và Môi trường về công tác quản lý nhà nước về hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện; kết quả công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2017 và kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện liên quan đến công tác quản lý đất công trên địa bàn huyện tại Báo cáo số 69/BC-HĐND ngày 14/7/2017; đối với Công an huyện về các ý kiến, kiến nghị của cử tri xã Kông Bờ La; đối với phòng Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai trồng cây cà phê vối phục vụ tái canh trên địa bàn huyện năm 2017; Trung tâm Y tế huyện giải trình bằng văn bản về kết quả thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri được ghi nhận tại kỳ họp thứ Hai và thứ Ba –HĐND huyện. Kết thúc phiên họp thường kỳ, Thường trực HĐND huyện đã ban hành thông báo kết luận để làm cơ sở thực hiện cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

b/ Cấp xã:

*** Giám sát chuyên đề:**

HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND cấp xã đã tiến hành 306 đợt giám sát, trong đó, HĐND giám sát 30 đợt,Thường trực HĐND tổ chức 72 đợt, các Ban HĐND tổ chức 204 đợt giám sát. Nội dung giám sát tập trung những vấn đề cử tri quan tâm và đã được HĐND cấp xã thông qua. Việc tổ chức giám sát được Thường trực, các Ban HĐND thực hiện theo đúng quy định của Luật giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 từ việc ban hành quyết định thành lập Đoàn giám sát, xây dựng kế hoạch, đề cương báo cáo, thông báo thành phần, thời gian địa điểm giám sát; kết thúc giám sát, có báo cáo kết quả giám sát gửi các ban ngành có liên quan.

*** Hoạt động chất vấn giữa 02 kỳ họp, việc tổ chức phiên giải trình:**

Thường trực HĐND cấp xã đã duy trì phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực. Tại các phiên họp, một số xã đã tổ chức phiên giải trình đối với các ban ngành có liên quan[5].

3.3. Về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội *"Về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn"* của Hội đồng nhân dân các cấp (tại kỳ họp cuối năm 2018).

Thường trực HĐND cấp huyện, xã đã thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn tại kỳ họp cuối năm 2018 theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội. Quá trình lấy phiếu tín nhiệm được triển khai đảm bảo quy trình, kết quả lấy phiếu tín nhiệm thể hiện sự tín nhiệm của các đại biểu HĐND huyện đối với các chức danh do HĐND bầu hoặc phê chuẩn. Kết quả:

- HĐND cấp huyện đã lấy phiếu tín nhiệm đối với 19 người; 12 người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao; 7 người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm.

- HĐND cấp xã đã lấy phiếu tín nhiệm đối với 98 người; 67 người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao; 31 người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm.

4. Việc thực hiện chức năng đại diện của HĐND:

4.1 Hoạt động tiếp xúc cử tri:

a/ Cấp huyện:

Trước và sau kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện đã chỉ đạo các Tổ đại biểu HĐND huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri. Theo đó, trước kỳ họp thông báo cho cử tri biết kết quả Hội nghị liên tịch và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đề nghị UBND huyện trả lời tại kỳ họp. Sau kỳ họp, thông báo kết quả kỳ họp, triển khai nghị quyết Kỳ họp đến nhân dân trên địa bàn huyện. Đồng thời, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện gửi về Thường trực HĐND huyện để tổng hợp, có văn bản đề nghị UBND huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan trả lời. Kết quả, các Tổ đại biểu HĐND huyện đã tổ chức tiếp xúc cử tri và tổng hợp được 510 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện; đến nay, đã giải quyết xong 491/510 ý kiến, kiến nghị cử tri, đạt 96,3%.

Ngoài ra, đã phối hợp, tạo điều kiện cho đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại huyện tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri trên địa bàn huyện.

b/ Cấp xã:

Đã phối hợp với Ủy ban MTTQ VN cấp xã tổ chức cho đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri theo quy định (trước và sau mỗi kỳ họp của HĐND); kết quả tổng hợp được 9.049 ý kiến, kiến nghị cử tri, chuyển cấp trên giải quyết 549 ý kiến. Ngoài ra, đã phối hợp tổ chức cho đại biểu Quốc hội, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND.

4.2. Hoạt động tiếp công dân:

a/ Cấp huyện:

---

[5] *Xã Đăk Rong; xã Đông; thị trấn Kbang; Sơ Pai.*

Hàng năm, Thường trực HĐND huyện đã xây dựng kế hoạch tiếp công dân của HĐND và đại biểu HĐND huyện; Thường trực HĐND huyện đã tổ chức được 34 cuộc tiếp công dân cho các đại biểu HĐND huyện đang đảm nhiệm các chức vụ trong Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện và đại biểu đang công tác tại đoàn thể, doanh nghiệp, Công an huyện; trong đó có 09 cuộc đã bố trí và mời đại biểu HĐND tỉnh đang công tác tại huyện tham gia tiếp công dân. Kết quả, đã tiếp nhận 16 lượt ý kiến, kiến nghị và đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đến nay, đã giải quyết đạt 100%.

b/ Cấp xã:

Công tác tổ chức tiếp công dân đã được Thường trực HĐND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, có lịch phân công cụ thể cho từng đại biểu và duy trì lịch tiếp công dân theo đúng kế hoạch. Kết quả, công dân đến kiến nghị, phản ánh đã được trả lời hướng dẫn theo đúng quy định của pháp luật.

5. Một số hoạt động khác.

a/ Cấp huyện:

- Đầu nhiệm kỳ, Thường trực HĐND huyện đã tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho các đại biểu HĐND.

- Hàng năm đã duy trì Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND huyện với Thường trực HĐND các xã, thị trấn; tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND huyện với trẻ em huyện.

b/ Cấp xã:

- Một số xã đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND xã với trẻ em huyện.

- Phối hợp các Ban HĐND huyện tổ chức giám sát,khảo sát các nội dung liên quan trên địa bàn xã, thị trấn.

6.Quan hệ của HĐND huyện với các cơ quan, tổ chức hữu quan.

6.1.*Giữa HĐND với cấp ủy Đảng*: Hoạt động của HĐND cấp huyện, xã đã tuân thủ triệt để nguyên tắc lãnh đạo của Đảng; các chủ trương của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng uỷ thuộc trách nhiệm của HĐND đã được cụ thể hóa bằng Nghị quyết của HĐND hoặc trong các chương trình công tác của Thường trực HĐND và các Ban của HĐND.

6.2.*Giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trậm Tổ quốc Việt Nam*:

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Thường trực HĐND đã cùng với Lãnh đạo UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN huyện ký kết quy chế phối hợp hoạt động. Trên cơ sở đó, đã thực hiện tốt các nội dung đã ký kết.

- Giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân: Đã thực hiện tốt công tác phối hợp để tổ chức các kỳ họp HĐND, UBND đã tích cực chỉ đạo các cơ quan, ban ngành chuyên môn tập trung chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp với tinh thần trách nhiệm, đảm bảo chất lượng; quan tâm chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND, các kiến nghị qua hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND.

Thường trực HĐND đã phối hợp chặt chẽ với UBND trong việc xử lý kịp thời

những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

- Giữa HĐND với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Đã thực hiện tốt công tác thông tin hai chiều, giải quyết kịp thời những kiến nghị của UBMTTQVN huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với HĐND, UBND và các đại biểu HĐND; công tác tiếp xúc cử tri được phối hợp chặt chẽ, các nội dung kiến nghị của Mặt trận và các đoàn thể trong việc tham gia xây dựng chính quyền được tiếp thu và thực hiện nghiêm túc.

6.3.*Giữa HĐND với Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân huyện*:

Công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND huyện với Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân huyện được duy trì thường xuyên, Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân huyện đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thường xuyên tại các kỳ họp của HĐND, các kiến nghị của Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân đã được quan tâm giải quyết.

Công tác quản lý đối với các hội thẩm Tòa án nhân dân được thực hiện theo quy định, Thường trực HĐND huyện cũng đã kịp thời có văn bản đồng thuận trong việc bổ nhiệm Thẩm phán, Chánh án, phó chánh án Tòa án nhân dân huyện, góp phần ổn định bộ máy tổ chức của Tòa án nhân dân huyện trong nhiệm kỳ.

6.4. *Giữa HĐND và Thường trực HĐND cấp xã*: Công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND huyện với Thường trực HĐND cấp xã được chú trọng, chế độ thông tin hai chiều được thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, Thường trực HĐND cấp huyện đã tổ chức các Hội nghị giao ước thi đua, trực báo hàng Quý để nắm bắt thông tin, trao đổi kinh nghiệm hoạt động, giữa đại biểu HĐND hai cấp; đồng thời, tổ chức các hội nghị bình xét thi đua, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho 48 lượt tập thể và 20 lượt cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động HĐND 02 cấp (huyện, xã).

Chủ động phân công các thành viên trong Thường trực HĐND, các đại biểu HĐND huyện tham gia các kỳ họp của HĐND các xã, thị trấn; đồng thời, mời Thường trực HĐND các xã, thị trấn tham dự các kỳ họp của HĐND huyện để nắm bắt thông tin, trao đổi kinh nghiệm về hoạt động của HĐND hai cấp huyện, xã.

7. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND.

Kinh phí hoạt động của HĐND được phân bổ hàng năm trong dự toán ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách, cơ bản đảm bảo kinh phí hoạt động của HĐND huyện; việc quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định.

HĐND, Thường trực HĐND có bộ máy giúp việc là Văn phòng HĐND – UBND huyện, cơ bản đáp ứng yêu cầu tham mưu, phục vụ các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND huyện.

III. Đánh giá hoạt động của Thường trựcHĐND 02 cấp huyện, xã:

1.Ưu điểm:

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, được sự quan tâm, hướng dẫn của Thường trực HĐND tỉnh, sự lãnh đạo toàn diện của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự phối hợp chặt chẽ của UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện, sự đồng thuận của các ngành và sự tin tưởng của cử tri toàn huyện, HĐND cấp huyện, xã đã hoàn thành

tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, phát huy được vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân.

Tình hình kinh tế trưởng khá, cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch hợp lý, đời sống của nhân dân có nhiều cải thiện, các vấn đề an sinh xã hội được thực hiện nghiêm túc, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, bộ máy chính quyền không ngừng được củng cố, kiện toàn và hoạt động có hiệu quả hơn.

Công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp được thực hiện nghiêm túc; việc điều hành kỳ họp được thực hiện linh hoạt, phù hợp với nội dung, chương trình kỳ họp, phát huy được được tinh thần dân chủ, trách nhiệm của các đại biểu HĐND huyện. Các đại biểu HĐND huyện đã thể hiện rõ vai trò là người đại biểu nhân dân, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ trong thảo luận, chất vấn và quyết nghị; tình trạng né tránh, ngại va chạm trong thảo luận, chất vấn đã được khắc phục.Các nội dung quyết nghị của HĐND đảm bảo tính pháp lý, đáp ứng với yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ.

Công tác giám sát được chú trọng, triển khai theo đúng kế hoạch, các nội dung giám sát trọng tâm, tập trung vào những vấn đề nhạy cảm được dư luận xã hội và cử tri quan tâm.

Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc và đã tổng hợp đầy đủ những nội dung kiến nghị của cử tri để đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, trả lời.

Đã tổ chức theo dõi, đôn đốc để các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện một số kiến nghị qua các đợt giám sát cũng như việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri

Công tác phối hợp giữa HĐND, Thường trực HĐND với các tổ chức trong hệ thống chính trị chặt chẽ, đảm bảo nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

Đối với HĐND cấp xã: đã từng bước thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, hiệu lực hiệu quả trong các hoạt động đã được nâng lên. Việc tổ chức các kỳ họp HĐND, công tác giám sát tại kỳ họp, giám sát theo chuyên đề đã được Thường trực HĐND xã, thị trấn thực hiện nề nếp; việc quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương đã được thực hiện hiệu quả, sát đúng với thực tế và phù hợp với chủ trương, nghị quyết của cấp ủy Đảng.

2. Tồn tại:

- Một số đại biểu HĐND huyện, xã chưa thực hiện tốt vai trò của người đại biểu.

- Việc gửi các nội dung trình tại kỳ họp để các Ban HĐND thẩm tra còn chậm.

- Việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri, các kiến nghị qua giám sát của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời.

- Kinh phí đảm bảo cho hoạt động của HĐND cấp xã theo Nghị quyết 89/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh rất khó khăn, không đáp ứng.

- Việc tổ chức phiên giải trình, chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND cấp xã còn ít.

- Năng lực của các Ban HĐND cấp xã còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được:

a/Nguyên nhân khách quan:

-Được sự quan tâm, hướng dẫn kịp thời của Thường trực HĐND tỉnh, sự lãnh đạo thường xuyên của Ban thường vụ Huyện ủy và sự phối hợp đồng bộ và có hiệu quả của UBND, Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện, sự đồng thuận của các ngành, sự tin tưởng của cử tri và nhân dân trên địa bàn, tạo động lực để HĐND huyện phát huy tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với vai trò trách nhiệm được cử tri giao phó.

-Hệ thống pháp luật quy định về tổ chức, chức năng, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các đại biểu HĐND ngày càng hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi trong việc phát huy vai trò của HĐND theo Luật định.

-Truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong Huyện đã tạo động lực và tiếp tục được phát huy hiệu quả.

b/Nguyên nhân chủ quan:

- HĐND, Thường trực HĐND thống nhất trong nhận thức và hành động; chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

- Kế thừa và phát huy những thành quả và kinh nghiệm của HĐND trước đây để tăng cường công tác giám sát, khảo sát, đổi mới công tác tiếp xúc cử tri, nâng cao chất lượng các kỳ họp.

- Các đại biểu HĐND đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, đóng góp trí tuệ, tâm huyết vào hoạt động của HĐND; thường xuyên sâu sát cơ sở, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, gắn kết chặt chẽ với nhân dân, thật sự là cầu nối giữa chính quyền với nhân dân.

3.2.*Nguyên nhân của những hạn chế*:

a/***Nguyên nhân khách quan***:

- Chưa có văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương nên trong việc triển khai thực hiện các hoạt động của HĐND còn gặp khó khăn, lúng túng.

- Hầu hết các đại biểu HĐND, thành viên các Ban HĐND huyện, xã đều hoạt động kiêm nhiệm, chưa dành thời gian thỏa đáng để thực hiện nhiệm vụ của người đại biểu, hoạt động của các Ban HĐND.

b/***Nguyên nhân chủ quan***:

-Việc chủ động nghiên cứu và tiếp cận thông tin của một số đại biểu HĐND chưa thường xuyên; bên cạnh đó, một số đại biểu còn có tâm lý ngại va chạm, ít tham gia thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp.

- Trách nhiệm của một số ngành, địa phương còn hạn chế trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND; ý kiến, kiến nghị của cử tri, kiến nghị qua các đợt giám sát.

4. Một số bài học kinh nghiệm.

-Xác định rõ quan điểm HĐND là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, là cầu nối giữa chính quyền và nhân dân.

- Không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, theo hướng gần dân, sát dân, phản ánh trung thực đời sống xã hội, không né tránh những vấn đề nhạy cảm.

- Tuân thủ triệt để nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tinh thần trách nhiệm, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các đại biểu thể hiện chính kiến, đưa ý chí, nguyện vọng của nhân dân vào các diễn đàn của cơ quan nhà nước.

- Tranh thủ sự quan tâm, hướng dẫn kịp thời của Thường trực HĐND tỉnh, tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với UBND, UBMTTQVN huyện và các ngành liên quan; giữ vững niềm tin và sự tín nhiệm của cử tri đối với cơ quan dân cử và đối với từng đại biểu HĐND.

- Nắm bắt đầy đủ, kịp thời, phân tích sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn đời sống xã hội để xây dựng chương trình công tác, nhằm thể chế hóa các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào tình hình cụ thể của địa phương.

- Đại biểu HĐND phải là người có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức lối sống lành mạnh, năng lực công tác, uy tín xã hội, tâm huyết, trách nhiệm và có điều kiện để thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người đại biểu nhân dân.

-Tăng tỷ lệ đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách để có đủ nguồn lực triển khai các hoạt động giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật và thực hiện Nghị quyết của HĐND.

- Nâng cao hiệu quả công tác thông tin cho đại biểu HĐND, thường xuyên tập huấn nâng cao kỹ năng hoạt động của đại biểu HĐND, thực hiện tốt chế độ thông tin, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực HĐND các cấp, giữa Thường trực HĐND với các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và với các đại biểu HĐND, giúp đại biểu nâng cao kỹ năng hoạt động, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình kinh tế- xã hội.

- Chuẩn bị tốt chương trình, nội dung kỳ họp, ngoài những nội dung thường lệ, có thể bổ sung những nội dung chuyên đề có tác động sâu rộng đến sự phát triển toàn diện ở địa phương để đưa vào chương trình kỳ họp, nâng cao chất lượng thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án trình kỳ họp; việc điều hành kỳ họp phải đảm bảo tính dân chủ, cởi mở, phát huy trí tuệ tập thể trong thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng.

- Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa HĐND với UBND, Ban Thường trực Uỷ ban MTTQVN và các ngành liên quan; nhất là trong việc tổ chức các kỳ họp và hoạt động giám sát của HĐND.

- Tăng cường đội ngũ công chức của bộ máy giúp việc cho HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND và các đại biểu HĐND; đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho hoạt động của HĐND huyện.

Phần thứ hai
Nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 và một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND trong nhiệm kỳ 2021-2026

1. Nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021

-Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND và của đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật, nhất là trong công tác bầu cử đại biểu HĐND huyện khóa VIII (Nhiệm kỳ 2021-2026) và công tác giám sát, thẩm tra theo kế hoạch đã được HĐND huyện thông qua.

- Cùng với hệ thống chính trị tiếp tục phối hợp thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2021; trước mắt tập trung cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh vào chương trình, kế hoạch giai đoạn 2020-2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Tổ chức Kỳ họp tổng kết hoạt động Hội đồng nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Chuẩn bị nội dung và các điều kiện cần thiết để tổ chức kỳ họp thứ Nhất-HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 theo quy định của pháp luật.

2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác của Thường trực HĐND 02 cấp (huyện, xã) trong nhiệm kỳ 2021-2026.

2.1 Công tác tổ chức các kỳ họp.

Căn cứ kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ của HĐND hàng năm, tổ chức các kỳ họp HĐND huyện theo đúng quy định, trong đó, tiếp tục cải tiến và nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ họp, phát huy trách nhiệm của người đại biểu HĐND. Phối hợp UBND huyện xây dựng nội dung, chương trình kỳ họp khoa học; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuẩn bị tài liệu kỳ họp đảm bảo chất lượng, đúng thời gian Luật định. Phân công và đôn đốc các Ban HĐND chủ động thẩm tra và nâng cao chất lượng thẩm tra các nội dung kỳ họp để làm cơ sở cho đại biểu HĐND huyện quyết nghị các vấn đề có liên quan.

2.2. Hoạt động giám sát.

- Tăng cường hoạt động giám sát tại kỳ họp thông qua việc xem xét báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự huyện (đối với cấp huyện); tăng cường hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn; xem xét các quyết định của UBND cùng cấp.

- Xây dựng chương trình và tổ chức triển khai hoạt động giám sát chuyên đề hàng năm của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND theo đúng quy định. Ngoài ra, triển khai tổ chức khảo sát những vấn đề cử tri và dư luận xã hội quan tâm.

- Duy trì phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND để đánh giá kết quả công tác của Thường trực HĐND trong tháng và triển khai nhiệm vụ trong tháng tiếp theo. Đồng thời, triển khai việc chất vấn, giải trình tại phiên họp

theo quy định tại Điều 69, 72 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

2.3. Hoạt động tiếp công dân và tiếp xúc cử tri.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri; đôn đốc các ngành chức năng thực hiện dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Tổ chức tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại trụ sở tiếp công dân huyện, xã theo quy định; phối hợp, bố trí cho đại biểu HĐND tỉnh, huyện tiếp công dân tại đơn vị. Đồng thời, tiếp nhận, chuyển, đôn đốc và kiểm tra, theo dõi kết quả giải quyết các đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Tổ chức các hoạt động khác theo chương trình công tác đã đề ra hoặc phát sinh trong quá trình chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền.

Trên đây báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện,cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021, phương hướng, nhiệm vụ vàgiải pháp của Hội đồng nhân dân thời gian tới./.

Nơi nhận:
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- Ban TT UBMTTQ VN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Tổ đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, VP[Đ], TH[Ch].

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Công Giao

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ VỀ SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 01

Cấp HĐND	Tổng số đại biểu					Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân							Trình độ đại biểu Hội đồng nhân dân							Độ tuổi			
													Văn hóa - chuyên môn				Chính trị						
	Đầu nhiệm kỳ	Bãi nhiệm mất quyền đại biểu	Cho thôi nhiệm vụ	Từ trần	Bầu bổ sung	Tổng hiện nay	Nữ	Ngoài Đảng	Tôn giáo	Dân tộc ít người	Tự ứng cử	Tái cử	Giáo dục phổ thông	Tr. Cấp-C. đẳng	Đại học	Trên đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cử nhân - Cao cấp	Dưới 35	Từ 35 - 50	Từ 50 -60	Trên 60
Huyện	35	0	4	0	0	31	11	1	0	11	0	16	31	13	17	1	3	10	18	2	18	11	0
Xã	367	2	35	0	0	330	99	33	0	140	47	162	203	84	108	1	79	151	30	49	215	64	6

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HĐND CẤP HUYỆN NHIỆM KỲ 2016-2021 **Mẫu số 06**

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cơ cấu / Ban của HĐND	Đầu nhiệm kỳ						Diễn biến thay đổi				Hiện nay					
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách
Cấp huyện																
Ban KT-XH	**5**	**1**	**3**	**1**	**1**	**1**	**1**				**4**		**4**		**1**	**3**
Trưởng ban	1	1				1	1									
Phó Trưởng ban	1			1	1						1		1		1	
Ủy viên	3		3								3		3			3
Ban Pháp chế	**5**	**1**	**3**	**2**	**1**	**4**	**1**				**4**		**2**	**2**	**1**	**3**
Trưởng ban	1	1				1	1									
Phó Trưởng ban	1			1	1						1			1	1	
Ủy viên	3		2	1		3					3		2	1		3
Ban Dân tộc	**5**	**1**	**3**	**2**	**1**	**4**					**5**		**3**	**2**	**1**	**4**
Trưởng ban	1		1			1					1		1			1
Phó Trưởng ban	1			1	1						1		1		1	
Ủy viên	3	1	1	1		3					3		1	2		3
Cấp xã																
Ban KT-XH	**70**	**5**	**14**	**56**		**70**	**15**				**55**		**14**	**41**		**55**
Trưởng ban	14	5	9			14	5				9			9		9
Phó Trưởng ban	14			14		14	3				11		11			11
Ủy viên	42			42		42	7				35			35		35
Ban Pháp chế	**70**	**6**	**42**	**22**		**70**	**4**				**66**		**28**	**38**		**66**
Trưởng ban	14	6	8			14	1				13		13			13
Phó Trưởng ban	14		14			14					14		14			14
Ủy viên	42		20	22		42	3				39			39		39

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ CƠ CẤU THƯỜNG TRỰC HĐND CẤP HUYỆN
NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 03

Chức danh	Đầu nhiệm kỳ										Diễn biến thay đổi				Hiện nay									
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn				
						Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ										Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
Cấp huyện																								
Chủ tịch	1								1						1								1	
P.Chủ tịch			1		1	1					1													
P.Chủ tịch				1	1			1										1	1			1		
Cấp xã																								
Chủ tịch	14		12	3	1	9	2	3			8				11	2	10			6		7		
P.Chủ tịch			2	9	13	8	3	3			8						1	10	13	3	3	7		

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ KỲ HỌP HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 08

Thống kê / Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ đến nay			Số nghị quyết ban hành, số chất vấn tại kỳ họp																							
				2016					2017					2018					2019					2020				
					NQ cá biệt		Chất vấn			NQ cá biệt		Chất vấn			NQ cá biệt		Chất vấn			NQ cá biệt		Chất vấn			NQ cá biệt		Chất vấn	
	KH thường lệ	Kỳ họp không thường kỳ	Tổng số	NQ quy phạm pháp luật	NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Nghị quyết về chất vấn	Số chất vấn	NQ quy phạm pháp luật	NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn	NQ quy phạm pháp luật	NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn	NQ quy phạm pháp luật	NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn	NQ quy phạm pháp luật	NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Số chất vấn	Nghị quyết về chất vấn
Huyện	10	5	15	2	7	17	0	7	0	2	16	18	1	0	4	14	12	0	0	3	19	4	0	0	12	16	0	0
Xã	130	56	186	5	105	93	0	12	1	23	141	25	0	0	48	152	36	0	0	17	127	32	1	0	53	100	9	1

HĐND HUYỆN KBANG

NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 09

Hoạt động giám sát HĐND	Số đoàn giám sát						Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát						Số kiến nghị được giải quyết									
													2016		2017		2018		2019		2020	
	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng cộng	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng cộng	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)
Cấp huyện																						
HĐND	0	0	1	1	1	3	0	0	23	19	15	57	0	0	0	0	20	86,9	18	94,7	12	80
Thường trực HĐND	1	2	2	2	2	9	20	79	50	64	26	239	20	100	71	89,8	46	92	59	92,2	20	76,9
Ban KT - XH	1	4	4	1	2	12	5	14	14	4	7	44	5	100	14	100	13	93	4	100	5	71
Ban Pháp chế	2	3	3	2	1	11	12	38	23	44	15	132	10	83,3	30	78,9	20	87	35	80	12	80
Ban Dân tộc	1	3	3	1	2	10	9	30	29	14	24	106	9	100	30	100	29	100	14	100	24	100
Tổng số	5	12	13	7	8	45	46	161	139	145	87	578	44	95,8	145	69,7	128	93	130	70	73	82,8
Cấp xã																						
HĐND	1	4	6	8	11	30	5	20	26	35	53	139	5	100	20	100	25	96,2	34	97	49	92,5
Thường trực HĐND	8	16	15	17	16	72	25	42	56	55	46	224	25	100	42	100	54	96,4	50	91	40	87
Ban KT - XH	10	21	22	21	20	94	25	45	42	49	48	209	23	92	43	95,6	42	100	47	96	46	95,8
Ban Pháp chế	10	23	28	26	23	110	24	51	67	72	81	295	24	100	51	100	67	100	72	100	78	96,3
Tổng số	29	64	71	72	70	306	79	158	191	211	228	867	66	83,5	140	88,6	160	83,8	172	82	190	83,3

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA HĐND CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 10

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu tiếp xúc cử tri					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết									
						2016		*2017*		*2018*		*2019*		*2020*	
	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ(%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết
Huyện	95	87	80	90	92	85	98,82	96	96,13	120	98,3	100	99	109	87,16
Xã	79,85	79,02	77,6	78,9	79,69	381	83,357	550	84,971	492	77	474	87,907	386	83,379

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ VỀ KẾT QỦA LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM TẠI KỲ HỌP CUỐI NĂM 2018 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 85/2014/UBTVQH13

Mẫu số 11

Cấp HĐND	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm thấp		Số ĐVHC	Ghi chú
Huyện	19	12	63,16	7	36,84	0	0		
Xã	98	67	68,37	31	31,63	0	0		

HĐND HUYỆN KBANG

THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 12

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp công dân (%)					Số lượng người khiếu nại, tố cáo					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết									
											2016		*2017*		*2018*		*2019*		*2020*	
	2016	2017	2018	2019	2020	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ(%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%)giải quyết
Huyện	94,7	92	92	90	94,7	0	0	0	0	0	1	100	5	100	4	100	3	100	3	100
Xã	61	75,7	77,73	81,3	77,5	4	20	26	33	16	30	100	48	100	58	80	89	90	43	100

HĐND HUYỆN KBANG

Mẫu số 13

THỐNG KÊ PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cấp HĐND	Đầu nhiệm kỳ đến nay					Hoạt động giải trình, số chất vấn tại phiên họp										Số ĐVHC
						2016		2017		2018		2019		2020		
	Phiên họp định kỳ	Phiên họp đột xuất	Tổng số phiên họp	Phiên họp có hoạt động chất vấn	Phiên họp có hoạt động giải trình	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	
Huyện	35	6	41	3	6	0	0	4	1	1	5	1	1	3	0	
Xã	629	144	773	74	91	6	6	22	16	15	13	18	12	14	8	